

Số: /QĐ-SNN

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### **Ban hành Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

### **GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 28/8/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT; Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị Nhà nước về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.

**Điều 2.** Trách nhiệm triển khai:

1. Chi cục trưởng các Chi cục, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở triển khai việc tự chấm điểm, xác định Chỉ số cải cách hành chính trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị theo Bộ Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính được ban hành kèm theo Quyết định này và các quy định, hướng dẫn của cơ quan liên quan.

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 344/QĐ-SNN ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính các đơn vị trực thuộc Sở./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lãnh đạo Văn phòng Sở;
- Lưu VT, VP (N Quyết 05b).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoài Dương**

## BỘ CHỈ SỐ

### Đánh giá, xếp hạng công tác Cải cách hành chính của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNN ngày / /2021  
của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT )

## I. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

### 1. Mục tiêu

- Đánh giá toàn diện, chính xác tình hình, kết quả cải cách hành chính (CCHC) của đơn vị để làm cơ sở xem xét biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót và xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị vi phạm các quy định về CCHC.

- Tăng cường trách nhiệm, sự chủ động của người đứng đầu, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị trong công tác CCHC.

- Xây dựng Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC các đơn vị theo đặc điểm, tính chất, nhiệm vụ được giao.

- Xác định được thang điểm, phương pháp đánh giá cho các tiêu chí, tiêu chí thành phần, từ đó xác định được Chỉ số CCHC của từng đơn vị.

- Hàng năm tổ chức xác định, công bố Chỉ số CCHC của các đơn vị.

### 2. Đối tượng áp dụng

a) Các Chi cục trực thuộc Sở gồm:

- Chi cục Thủy lợi;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Chi cục Thủy sản;
- Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

b) Các Trung tâm, Ban quản lý, VQG trực thuộc Sở gồm:

- Trung tâm Bảo Tồn voi, Cứu hộ động vật và QL BV rừng.
- Trung tâm Khuyến nông, Giống cây trồng, vật nuôi và Thủy sản;
- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn;

- Ban Quản lý Khu bảo tồn Loài - Sinh cảnh Thông nước;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Krông Năng;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ Núi Vọng Phu;
- Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô;
- Ban Quản lý rừng Lịch sử - Văn hóa - Môi trường Hồ Lắk;
- Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Ka;
- Vườn Quốc gia Chư Yang Sin;

### **3. Nguyên tắc thực hiện**

- Đảm bảo chính xác, khách quan, minh bạch, dân chủ và công bằng trong việc đánh giá, xếp hạng.

- Bám sát các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh về CCHC. Đồng thời, xem xét các đặc thù về yêu cầu nhiệm vụ, điều kiện thực tế của mỗi đơn vị.

- Kết quả của đơn vị phải phản ánh đúng thực chất kết quả, hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **II. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG**

### **1. Nội dung và tiêu chí đánh giá, xếp hạng**

Nội dung và tiêu chí đánh giá kết quả CCHC của các Chi cục, Trung tâm, Ban Quản lý, VQG bao gồm:

a) Kết quả thực hiện CCHC.

b) Nội dung, tiêu chí, thang điểm chuẩn cụ thể để đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị tương ứng theo các Phụ lục I, II kèm theo Quyết định này.

### **2. Chỉ số CCHC các Chi cục**

a) Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC:

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC các Chi cục được cấu trúc thành 7 lĩnh vực đánh giá, 30 tiêu chí gồm 48 tiêu chí thành phần, cụ thể:

- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 6 tiêu chí gồm 5 tiêu chí thành phần;
- Cải cách thể chế: 5 tiêu chí gồm 5 tiêu chí thành phần;
- Cải cách thủ tục hành chính (TTHC): 5 tiêu chí gồm 11 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước: 3 tiêu chí gồm 4 tiêu chí thành phần;
- Cải cách chế độ công vụ: 5 tiêu chí gồm 4 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tài chính công: 2 tiêu chí gồm 3 tiêu chí thành phần;
- Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: 4 tiêu chí

gồm 16 tiêu chí thành phần;

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC Chi cục được nêu chi tiết tại Phụ lục I (kèm theo Quyết định này).

b) Thang điểm đánh giá:

- Thang điểm đánh giá của Chỉ số CCHC là: 100 điểm. (Chi cục tự chấm; Hội đồng thẩm định của Sở sẽ thẩm định, đánh giá, công nhận thông qua tài liệu kiểm chứng);

- Thang điểm đánh giá được xác định cụ thể đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần tại Phụ lục I.

c) Phương pháp tự đánh giá Chỉ số CCHC

- Các **Chi cục trực thuộc Sở** tự theo dõi, đánh giá và tự chấm điểm kết quả nhiệm vụ CCHC của đơn vị theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Chỉ số CCHC các Chi cục và hướng dẫn chấm điểm Chỉ số CCHC của Sở. Điểm các Chi cục tự đánh giá được thể hiện tại cột “Tự đánh giá” của Phụ lục I;

- Điểm tự đánh giá của các Chi cục được Hội đồng thẩm định CCHC của Sở thẩm định để xem xét, công nhận hoặc điều chỉnh trên cơ sở tài liệu kiểm chứng và tình hình thực tế. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Hội đồng thẩm định trình Giám đốc Sở quyết định. Kết quả chấm điểm được thể hiện tại cột “Điểm đánh giá” của Phụ lục I.

d) Tính toán, xác định chỉ số CCHC:

- Chỉ số CCHC được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) giữa tổng điểm đạt được và tổng điểm tối đa (100 điểm). Đối với những đơn vị không phải đánh giá đầy đủ các tiêu chí, tiêu chí thành phần thì chỉ đánh giá trên các tiêu chí, tiêu chí thành phần thực hiện để xác định Chỉ số CCHC theo tỷ lệ phần trăm (%). Ví dụ Chi cục A chỉ đánh giá thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần với tổng điểm tối đa là 80 điểm và kết quả đạt được 70 điểm, thì chỉ số CCHC xác định là 87,5% (lấy  $70/80 \times 100$ ). Chỉ số CCHC của các Chi cục được thể hiện ở dòng “Chỉ số” tại Phụ lục 1

- Chỉ số thành phần theo lĩnh vực, tiêu chí được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) giữa điểm đạt được và điểm tối đa của từng lĩnh vực.

đ) Xếp hạng Chỉ số CCHC:

Kết quả Chỉ số CCHC của 7 Chi cục được xếp hạng theo thứ tự từ cao xuống thấp (xếp hạng theo tỷ lệ %).

**3. Chỉ số CCHC các Trung tâm, Ban Quản lý, VQG (gọi tắt là đơn vị)**

a) Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC:

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC các đơn vị được cấu trúc thành 6 lĩnh vực đánh giá, 21 tiêu chí gồm 26 tiêu chí thành phần, cụ thể:

+ Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 5 tiêu chí gồm 3 tiêu chí thành phần;

- + Cải cách thể chế: 5 tiêu chí gồm 5 tiêu chí thành phần;
- + Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: 3 tiêu chí gồm 4 tiêu chí thành phần;
- + Cải cách chế độ công vụ: 5 tiêu chí gồm 4 tiêu chí thành phần;
- + Cải cách tài chính công: 2 tiêu chí gồm 3 tiêu chí thành phần;
- + Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: 1 tiêu chí gồm 7 tiêu chí thành phần;

b) Thang điểm đánh giá Chỉ số CCHC:

- Thang điểm đánh giá của Chỉ số CCHC là: 100 điểm. (Đơn vị tự chấm; Hội đồng thẩm định của Sở sẽ thẩm định, đánh giá, công nhận thông qua tài liệu kiểm chứng);
- Thang điểm đánh giá được xác định cụ thể đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần tại Phụ lục II.

c) Phương pháp tự đánh giá Chỉ số CCHC:

- Các đơn vị tự theo dõi, đánh giá và tự chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của đơn vị theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Bộ Chỉ số CCHC và hướng dẫn chấm điểm Chỉ số CCHC của Sở. Điểm các đơn vị tự đánh giá được thể hiện tại cột “Tự đánh giá” của Phụ lục II;

- Điểm tự đánh giá của các đơn vị được Hội đồng thẩm định CCHC của Sở thẩm định để xem xét, công nhận hoặc điều chỉnh trên cơ sở tài liệu kiểm chứng và tình hình thực tế. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Hội đồng thẩm định trình Giám đốc Sở quyết định. Kết quả chấm điểm được thể hiện tại cột “Điểm đánh giá” của Phụ lục II.

d) Tính toán, xác định Chỉ số CCHC:

- Chỉ số CCHC được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) giữa tổng điểm đạt được và tổng điểm tối đa (100 điểm). Đối với những đơn vị không phải đánh giá đầy đủ các tiêu chí, tiêu chí thành phần thì chỉ đánh giá trên các tiêu chí, tiêu chí thành phần thực hiện để xác định Chỉ số CCHC theo tỷ lệ phần trăm (%). Ví dụ Đơn vị A chỉ đánh giá thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần với tổng điểm tối đa là 90 điểm và kết quả đạt được 80 điểm, thì chỉ số CCHC xác định là 88,8% (lấy  $80/90 \times 100$ ). Chỉ số CCHC của các đơn vị được thể hiện ở dòng “Chỉ số” tại Phụ lục II

- Chỉ số thành phần theo lĩnh vực, tiêu chí được xác định bằng tỉ lệ phần trăm (%) giữa điểm đạt được và điểm tối đa của từng lĩnh vực, tiêu chí.

đ) Xếp hạng Chỉ số CCHC các đơn vị:

- Kết quả Chỉ số CCHC của 10 đơn vị được xếp hạng theo thứ tự từ cao xuống thấp (xếp hạng theo tỷ lệ %).

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo, điều hành của các Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở đối với việc xác định Chỉ số CCHC**

a) Chỉ đạo việc thực hiện các nội dung CCHC một cách nghiêm túc, có hiệu quả theo kế hoạch CCHC hàng năm.

b) Chỉ đạo việc thực hiện công tác theo dõi, đánh giá CCHC một cách thường xuyên, liên tục, bảo đảm trung thực, khách quan trong việc tổng hợp, thống kê và đánh giá kết quả Chỉ số CCHC.

#### **2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Chỉ số CCHC**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nội dung, kết quả Chỉ số CCHC hàng năm dưới nhiều hình thức khác nhau (hội nghị, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng...) nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức và tăng cường sự tham gia, phối hợp của các đơn vị và cá nhân trong quá trình theo dõi, đánh giá kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC hàng năm của đơn vị.

#### **3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá CCHC tại các đơn vị**

a) Các Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở: Phân công nhiệm vụ cho bộ phận, công chức, viên chức thực hiện CCHC tham mưu triển khai công tác theo dõi, đánh giá CCHC của đơn vị mình một cách thường xuyên, liên tục. Tổng hợp, đánh giá một cách khách quan, trung thực kết quả Chỉ số CCHC đạt được hàng năm theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định trong Chỉ số CCHC.

b) Văn phòng Sở; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch, Tài chính chủ trì triển khai các nhiệm vụ CCHC thường xuyên theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả triển khai CCHC đối với các lĩnh vực được giao phụ trách để hàng năm thẩm định, đánh giá kết quả triển khai CCHC của các đơn vị.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở triển khai việc tự chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị theo hướng dẫn; tổng hợp tài liệu kiểm chứng và có báo cáo tự chấm điểm Chỉ số CCHC gửi về Sở trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

2. Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch, Tài chính:

a) Tham mưu văn bản hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở triển khai việc tự chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC theo lĩnh vực, nội dung có liên quan gửi Văn phòng Sở tổng hợp.

b) Phối hợp với Văn phòng Sở trong việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện CCHC đối với từng lĩnh vực, nội dung CCHC theo phân công của Lãnh đạo Sở.

#### 4. Văn phòng Sở:

- a) Tham mưu cho Sở văn bản hướng dẫn triển khai việc tự chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC đối với các Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở.
- b) Hướng dẫn cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ CCHC của các Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở về công tác theo dõi, đánh giá và xác định Chỉ số CCHC hàng năm.
- c) Theo dõi, đôn đốc triển khai kế hoạch xác định Chỉ số CCHC.
- d) Tổng hợp, xử lý số liệu để xác định Chỉ số CCHC và xây dựng báo cáo kết quả Chỉ số CCHC trên của Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở hàng năm.
- đ) Tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC của Sở hàng năm.
- e) Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan tổ chức công bố Chỉ số CCHC hàng năm.
- f) Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan rà soát nội dung Chỉ số CCHC để trình Giám đốc Sở quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí triển khai xác định Chỉ số CCHC được đảm bảo bằng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có)/.